

Số: /KH-UBND

Tủa Chùa, ngày tháng 10 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tủa Chùa năm 2022**

#### **Phần I**

#### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021**

#### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

##### **1. Căn cứ pháp lý**

- Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 11/01/2021 của UBND huyện về việc cải tạo mạng cáp ngoại vi viễn thông trên địa bàn huyện Tủa Chùa giai đoạn 2020-2021;
- Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 11/01/2021 của UBND huyện về việc phát triển hạ tầng viễn thông cho chuyển đổi số trên địa bàn huyện Tủa Chùa giai đoạn 2021 - 2025;
- Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 21/01/2021 của UBND huyện về việc tuyên truyền cải cách hành chính Nhà nước năm 2021 trên địa bàn huyện Tủa Chùa;
- Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 28/12/2020 của UBND huyện về việc Ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tủa Chùa năm 2021;
- Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 08/02/2021 của UBND huyện về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 của UBND huyện Tủa Chùa.

##### **2. Hạ tầng kỹ thuật**

- Toàn huyện có 05 máy chủ, 170 máy trạm; tỷ lệ máy tính/cán bộ công chức viên chức trong các cơ quan nhà nước đạt 98%. Tỷ lệ máy tính kết nối Internet đạt 100%. 100% các xã, thị trấn được kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước. Số máy được cài phần mềm diệt vi rút như Bkav, Kaspersky đạt 100%;
- Tỷ lệ cán bộ công chức viên chức thường xuyên sử dụng thư điện tử trong công việc: Cấp huyện đạt 100%, cấp xã đạt 70%.

##### **3. Cơ sở dữ liệu**

- Xây dựng hệ thống hạ tầng thông tin của huyện đồng bộ, hiện đại: Xây dựng, hoàn thiện kết nối hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc bảo đảm liên thông từ cấp huyện đến cấp xã và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; đầu

tư, nâng cấp hệ thống máy tính, mạng nội bộ của các cơ quan nhà nước, của các tổ chức chính trị - xã hội thuộc huyện để có thể khai thác, sử dụng các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) dùng chung của huyện, phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành và tác nghiệp trên môi trường mạng;

- Các cơ quan, ban ngành đã triển khai các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin chuyên ngành phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp như: Cơ sở dữ liệu, hạ tầng thông tin về dân cư, đất đai, quy hoạch, giao thông, xây dựng, y tế, giáo dục, tài nguyên môi trường, bảo hiểm, khiếu nại tố cáo, thông tin truyền thông... đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp.

#### **4. Các ứng dụng, dịch vụ**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, công bố công khai danh mục thủ tục hành chính đang thực hiện trên địa bàn huyện trên hệ thống loa truyền thanh, tại bộ phận một cửa của huyện, xã, trên Trang thông tin điện tử tổng hợp của huyện;

- Tại bộ phận một cửa của huyện được trang bị 03 máy tính, 02 máy in kết hợp scan và hệ thống camera; bộ phận một cửa các xã, thị trấn được trang bị máy tính, máy in. 100% bộ phận một cửa của huyện và các xã, thị trấn được kết nối với mạng Internet đảm bảo hoạt động ổn định và thông suốt;

- Việc tiếp nhận, giải quyết TTHC được thực hiện theo quy trình khép kín, tại chỗ, trong môi trường kết nối mạng và ứng dụng đồng bộ CNTT. Với mô hình này, người dân và doanh nghiệp sẽ không cần phải đi lại nhiều nơi, mất nhiều thời gian và tránh được tiêu cực trong quá trình giải quyết TTHC.

- Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đã được đầu tư, nâng cấp đảm bảo thông suốt khi họp trực tuyến giữa tỉnh và huyện; kết nối thành công giải pháp Hội nghị truyền hình của VNPT liên thông 4 cấp;

- Công tác Triển khai hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc, sử dụng văn bản điện tử trên địa bàn huyện Tòa Chùa đạt 100% Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước năm 2021 huyện đã ban hành.

**5. Nguồn nhân lực:** Tổng số cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn là 172 người. Trong đó số cán bộ, công chức có trình độ tin học từ cao đẳng trở lên 03 người. Tỷ lệ cán bộ, công chức viên chức đã qua đào tạo tin học văn phòng 90%.

#### **6. An toàn thông tin**

- Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 28/12/2020 về việc ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tòa Chùa năm 2021; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 08/02/2021 về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Tòa Chùa giai đoạn 2021-2025;

- Tiếp tục triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn thông tin theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Quyết định 05/2017/QĐ-TTg ngày

16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp đảm bảo an toàn an ninh thông tin mạng Quốc gia; Kế hoạch số 4642/KH-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025.

- Đăng ký thành viên tham gia Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Điện Biên theo Công văn số 1347/STTTT-CNTT ngày 17/9/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Điện Biên;

- Giao Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng trên sóng truyền thanh truyền hình huyện và Trang Thông tin điện tử huyện.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2021**

1. 100% các cơ quan nhà nước ứng dụng, khai thác có hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung của huyện như: Phần mềm một cửa điện tử liên thông; Trang thông tin điện tử; thư điện tử công vụ; quản lý văn bản và điều hành; theo dõi sự chỉ đạo điều hành; quản lý hồ sơ và đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức; hệ thống phần mềm báo cáo trực tuyến thông tin kinh tế - xã hội; quản lý tài sản, kế toán,...(đạt 100% kế hoạch đề ra).

2. 75% cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử của tỉnh (đạt 100% kế hoạch đề ra).

3. Hạ tầng CNTT, các hệ thống thông tin, CSDL dùng chung được hoàn thiện, kết nối, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử (CSDL dùng chung, mạng số liệu chuyên dùng đã được triển khai, đồng bộ từ tỉnh xuống huyện, từ huyện xuống xã và ngược lại, đạt 100% kế hoạch đề ra).

## **III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

- Kinh phí triển khai xây dựng Chính quyền điện tử còn hạn chế;  
- Cán bộ chuyên trách về CNTT còn thiếu, nhất là cán bộ về an toàn an ninh thông tin;

- Hệ thống an toàn, bảo mật hỗ trợ việc quản lý, giám sát, ngăn chặn các nguy cơ mất an toàn thông tin còn thiếu;

- Trang thiết bị tin học tại một số cơ quan, đơn vị đã xuống cấp, chưa được thay thế, nâng cấp kịp thời; đa số các cơ quan, đơn vị không có biên chế chuyên ngành về CNTT nên việc xử lý các tình huống về an toàn thông tin còn gặp nhiều khó khăn.

### **2. Nguyên nhân**

- Một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đầy đủ đến công tác lãnh, chỉ đạo về ứng dụng và phát triển CNTT;

- Chưa sử dụng tiêu chí ứng dụng CNTT để đánh giá mức độ hoàn thành công việc, đánh giá thi đua, khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân. Do đó chưa tạo được động lực để khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập, nâng cao trình độ; cơ quan, đơn vị tổ chức ứng dụng CNTT tăng hiệu suất công việc.

#### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Đề việc ứng dụng CNTT có hiệu quả hơn nữa trong công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý hành chính nhà nước, đề nghị UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường tập huấn, bồi dưỡng đào tạo cho cán bộ quản trị mạng về kiến thức bảo mật thông tin, an toàn hệ thống mạng...; có cơ chế hỗ trợ về kinh phí đầu tư cho việc ứng dụng CNTT trong các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn và nguồn kinh phí cho thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Thông tin truyền thông.

2. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường hỗ trợ về kỹ thuật, tập huấn nghiệp vụ quản lý website, biên tập tin, bài, ảnh... nhằm đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về CNTT trên địa bàn.

### **Phần II NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

#### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Luật Công nghệ thông tin;
- Luật An toàn thông tin mạng;
- Kế hoạch số 56-KH/TU ngày 31/01/2019 của Tỉnh ủy về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng;
- Kế hoạch số 94-KH/TU ngày 21/02/2020 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Kế hoạch số 1905/KH-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Kế hoạch số 4642/KH-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025;
- Kế hoạch số 1064/KH-UBND ngày 14/4/2021 của UBND tỉnh về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin trong cơ quan nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh;
- Kế hoạch số 3197/KH-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh về bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;
- Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 28/5/2020 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ;

- Quyết định số 1469/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên, phiên bản 2.0.

- Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 08/02/2021 của UBND huyện về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025.

## **II. MỤC TIÊU**

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật;

- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh;

- 100% quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- 50% hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 được tiếp nhận, xử lý trực tuyến; 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng với dịch vụ của cơ quan nhà nước;

- Tối thiểu 90% thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, đơn vị (bao gồm cả các đơn vị, tổ chức nhà nước trực thuộc) được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin;

- 100% các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và các cơ sở bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em được tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn;

- 100% trẻ em là nạn nhân bị xâm hại trên môi trường mạng được hỗ trợ, can thiệp khi có yêu cầu từ bản thân trẻ em hoặc từ người thân, cộng đồng xã hội.

## **III. NHIỆM VỤ**

### **1. Phát triển hạ tầng số**

- Nâng cấp hạ tầng CNTT cho các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn hiện đại, đồng bộ, thống nhất trong toàn huyện phục vụ cho việc xây dựng chính quyền điện tử;

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu của huyện và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các cơ quan nhà nước trong huyện phục vụ công tác quản lý, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội;

- Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng viễn thông băng rộng, đảm bảo chất lượng đường truyền Internet phục vụ ứng dụng và phát triển CNTT trong cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp bảo trì hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật; xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về ứng dụng CNTT bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong các cơ quan nhà nước.

### **2. Phát triển dữ liệu**

- Tiếp tục triển khai, ứng dụng và phát triển các HTTT, CSDL, các phần mềm chuyên ngành do Bộ, ngành trung ương, sở, ban, ngành tỉnh đã triển khai trên địa bàn huyện;

- Triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin dùng chung, cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin chuyên ngành trọng điểm phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp hoặc tham gia triển khai các hệ thống do các cấp triển khai tại địa phương như CSDL, HTTT về dân cư, đất đai, giao thông, y tế, tài nguyên môi trường, chính sách, an sinh xã hội, thông tin truyền thông,....

### **3. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ**

- Tiếp tục triển khai hệ thống thư điện tử tỉnh Điện Biên; phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc. Cập nhật đầy đủ thông tin trên hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức;

- Tiếp tục triển khai ứng dụng chữ ký số và chứng thư số tích hợp vào hệ thống phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong trao đổi công việc;

- Duy trì việc cung cấp cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 qua cổng dịch vụ hành chính công, duy trì hệ thống một cửa điện tử liên thông tại cấp huyện, xã. Triển khai kết nối liên thông về thủ tục hành chính;

- Triển khai có hiệu quả dịch vụ trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

### **4. Bảo đảm an toàn thông tin**

- Xây dựng các hệ thống kỹ thuật bảo đảm ATTT phục vụ phát triển Chính quyền điện tử; triển khai các hoạt động bảo đảm ATTT theo quy định tại Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan nhà nước;

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin;

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân;

- Triển khai Kế hoạch số 3197/KH-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh về bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Tăng cường tổ chức,

tham gia các hoạt động liên quan đến bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng; nâng cao nhận thức và từng bước trang bị kỹ năng số cho trẻ em trên địa bàn, tổ chức các lớp dạy kiến thức, kỹ năng cho cha mẹ và trẻ em ngoài trường học trên địa bàn có nhận thức và kỹ năng cơ bản tự bảo vệ mình trên môi trường mạng.

### **5. Phát triển nguồn nhân lực**

- Nâng cao ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trong việc ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc; sử dụng văn bản điện tử thay thế văn bản giấy;

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm sử dụng tốt các hệ thống phần mềm được tinh triển khai và đáp ứng tốt yêu cầu ngày càng cao của công việc. Cử cán bộ tham gia các khóa tập huấn về an toàn, an ninh thông tin khi UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức;

- Sắp xếp, kiện toàn hệ thống đơn vị chuyên trách, cán bộ chuyên trách CNTT trong cơ quan nhà nước;

- Tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen, hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử, Chính phủ điện tử.

## **IV. GIẢI PHÁP**

### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Tuyên truyền, quảng bá, hướng dẫn cho cán bộ, CCVC, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn huyện khai thác, ứng dụng CNTT, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ triển khai trên địa bàn huyện;

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số;

- Triển khai, ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp để quảng bá thông tin; tăng cường sự tham gia, góp ý của người dân trong các hoạt động quản lý của các cơ quan nhà nước;

- Tuyên truyền người dân thường xuyên sử dụng điện thoại thông minh để tiếp cận dịch vụ số mọi lúc, mọi nơi.

### **2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

- Tiếp tục thuê các dịch vụ như: Phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; giải pháp hội nghị truyền hình trực tuyến Vmeeting, ...

- Phối hợp, tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện nhằm triển khai các dịch vụ Chính quyền số thuận lợi.

### **3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ**

- Tăng cường nghiên cứu, đề xuất triển khai các giải pháp tích hợp, ứng

dụng, sản phẩm CNTT phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới nền kinh tế số, xã hội số dựa trên dữ liệu mở, ứng dụng các công nghệ mới;

- Triển khai hợp tác, học tập kinh nghiệm về xây dựng Chính quyền điện tử với các huyện xếp hạng cao về Chính quyền điện tử, bảo đảm có trọng tâm, phù hợp với tình hình thực tế của huyện, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

#### **4. Thu hút nguồn lực CNTT**

- Huy động các nguồn lực ưu tiên xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo hình thức thuê dịch vụ CNTT và đầu tư theo hình thức đối tác;

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế khuyến khích, chính sách ưu đãi để thu hút nhân lực tham gia xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử trong bộ máy nhà nước. Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số...

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Văn phòng HĐND&UBND huyện**

- Quản lý phần mềm Một cửa điện tử liên thông, kết hợp cùng đơn vị phát triển phần mềm chỉnh sửa những bất cập, bổ sung những thủ tục hành chính còn thiếu;

- Tiếp nhận và trả kết quả các thủ tục hành chính trên phần mềm Một cửa điện tử liên thông đúng chức trách, nhiệm vụ và thời gian quy định;

- Tiến hành rà soát lại hệ thống trang thiết bị, các thủ tục hành chính công đề xuất UBND huyện thực hiện nâng cấp từ mức độ 1, 2 lên mức độ 3, 4.

#### **2. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện**

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn, các doanh nghiệp tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này;

- Đề xuất, báo cáo UBND huyện xem xét phê duyệt điều chỉnh các nội dung của Kế hoạch (nếu có) để đảm bảo phù hợp với tiến độ và tình hình thực tế thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện;

- Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức đẩy mạnh ứng dụng phát triển công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

#### **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện**

- Bố trí nguồn kinh phí đảm bảo để vận hành Trang thông tin điện tử của huyện, các phần mềm quản lý, điều hành, hợp trực tuyến;

- Cân đối tham mưu phân bổ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong việc đầu tư, mua sắm các trang thiết bị tin học, phần mềm hệ thống, phần mềm diệt virus đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

#### **4. Phòng Nội vụ huyện**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện và các đơn vị, các cơ sở đào tạo triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực CNTT cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp nhà nước thuộc huyện;



- Chủ trì xây dựng quy định về thi đua khen thưởng: Đưa kết quả triển khai ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước là một trong những tiêu chí xét thi đua hàng năm;

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Chương trình cải cách hành chính.

### **5. Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện**

- Cập nhật thông tin các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện (địa chỉ, thông tin lãnh đạo đơn vị, số điện thoại liên hệ) lên Trang thông tin điện tử của huyện, để các tổ chức, doanh nghiệp, người dân tiện liên hệ giải quyết công việc;

- Phối hợp với các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến doanh nghiệp và người dân về ứng dụng CNTT trong các cơ quan hành chính nhà nước;

- Tích cực, chủ động cập nhật tin, bài, phóng sự lên trang thông tin điện tử của huyện; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh huyện Tòa Chùa trên các phương tiện thông tin đại chúng và Trang thông tin điện tử của huyện.

### **6. Các cơ quan, ban, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn**

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT cụ thể của đơn vị mình để triển khai thực hiện;

- Cử cán bộ đầu mối phụ trách lĩnh vực công nghệ thông tin theo dõi văn bản; các tin tức đã đăng tải trên Trang Thông tin điện tử huyện trình thủ trưởng cơ quan, đơn vị để giải quyết công việc kịp thời, có hiệu quả;

- Tích cực triển khai việc ứng dụng các phần mềm dùng chung của huyện và các ứng dụng chuyên ngành của cơ quan, đơn vị mình.

Trên đây là Kế hoạch phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tòa Chùa năm 2022, đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở TT&TT tỉnh Điện Biên;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

} (b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vừ A Hùng**